

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲNH PHỤ
TỈNH THÁI BÌNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 52/2021/HS-ST

Ngày 18/6/2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH PHỤ, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Huy Hoàng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Huệ
2. Bà Nguyễn Thị Đoan

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 47/2021/TLST-HS ngày 26 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2021/QĐXXST- HS ngày 07 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H, sinh ngày 26/6/1993 tại thôn Tr, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình

Nơi cư trú: thôn Tr, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn B, sinh năm 1968 và bà: Phạm Thị Y, sinh năm 1970; vợ, con: Chưa có; tiền sự: Không;

Tiền án: Bản án số 54/2018/HS-ST ngày 22/10/2018 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh H Dương xử phạt 02 năm tù về tội: “Mua bán trái phép chất ma Ty”; chấp hành xong hình phạt tù từ ngày 12/6/2020; thi hành xong án phí ngày 26/11/2018.

Ngày 31/10/2020 có hành vi trộm cắp tài sản rồi bỏ đi khỏi địa phương, đến ngày 27/3/2021 ra đầu thú, bị tạm giữ từ ngày 27/3/2021 đến ngày 02/4/2021 chuyển tạm giam cho đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà Tạm giữ - Công an huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình

(Bị cáo trích xuất có mặt tại phiên tòa).

- **Bị hại:** Anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1989 *(vắng mặt)*.

Địa chỉ: thôn Tr, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình

- **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

1. Anh Phạm Văn Q, sinh năm 1988

Địa chỉ: thôn Tr, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình

Hiện đang chấp hành án tại: Trại giam Thanh Lâm – Cục C10 – Bộ Công an

2. Anh Vũ Minh T, sinh năm 1973

Địa chỉ: tổ 2x, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình

Hiện đang chấp hành án tại: Trại giam Thanh Lâm – Cục C10 – Bộ Công an

(anh Q, anh T có ý kiến xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 30/10/2020, H đến nhà rủ Q đi ăn đêm nên Q điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, sơn màu đỏ đen, biển kiểm soát 34M7 - 86xx mượn của chị gái là Phạm Thị Nh chở H đi. Đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 31/10/2020, sau khi ăn xong, Q điều khiển xe chở H về nhà. Trên đường về, do không có tiền chi tiêu cá nhân nên H nói với Q: “*Nhà bà Th Lư không có ai ở nhà, anh em mình vào xem có tài sản gì thì trộm cắp bán lấy tiền tiêu*”. Q đồng ý, chở H đến nhà Bùi Thị Th, sinh năm 1967, trú tại thôn Tr, xã Q, huyện Q. Q dừng xe cách cổng nhà bà Th khoảng 30 mét rồi cả hai xuống xe. H nói “*Để em vào lấy đồ, anh đứng ngoài đợi em*”. Sau đó, H trèo qua tường bao phía sau cao khoảng 01 mét vào nhà bà Th, thấy cửa phòng bếp không khóa, H mở cửa đi vào, thấy phòng bếp có 01 máy lọc nước nhãn hiệu Bamboo RO Water Dispenser kích thước (110 x 30 x 30) cm và 01 máy làm mát không khí nhãn hiệu Eroporative air cooler, kích thước 90 x 60 x 40) cm liền rút phích cắm điện của máy lọc nước rồi bê ra cổng, rút then mở cổng bê máy ra chỗ Q đứng, đặt máy xuống đường rồi tiếp tục quay vào nhà bà Th theo lối cổng, bê máy làm mát

không khí ra rồi đặt lên yên xe và ngồi phía sau ôm. Q điều khiển xe mô tô chở H và máy làm mát không khí đi đến nghĩa trang thôn L, xã Q cách nhà bà Th khoảng 05 km để cất giấu. Sau đó, cả hai đi xe mô tô quay lại chở máy lọc nước đến quán của Vũ Minh T, sinh năm 1973, ở thôn L, xã Q để bán. Lúc này khoảng 01 giờ 45 phút cùng ngày, Q gọi T ra mở cửa và nói với T: *“Anh có mua máy lọc nước và quạt nước không?”*. T trả lời: *“Chúng mày cứ khiêng vào đây cho anh”*. H bê máy lọc nước từ yên xe xuống, đặt trong quán nhà T. Q nói với T: *“Còn cái quạt nước nữa bọn em để ngoài kia, để bọn em chở nốt về”*. Sau đó, cả hai đi xe mô tô đến nghĩa trang thôn L, xã Q chở chiếc máy làm mát không khí về để ở cửa hàng nhà T. Trong lúc ngồi uống nước tại nhà T, T hỏi Q: *“Đồ này chúng mày trộm cắp ở đâu?”*, Q nói: *“Đồ này bọn em trộm bên H Dương”*. T nói với Q và H: *“Chúng mày cứ về đi, bây giờ anh chưa có tiền, mai anh đưa cho”*. Q, H đồng ý và cùng nhau ra về. T đóng cửa đi ngủ tiếp. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, H đi đến cửa hàng của T và nói: *“Anh cho em xin tiền máy lọc nước và quạt nước”*. Do trước đó, T đã thử nên biết máy lọc nước còn sử dụng được, máy làm mát không khí đã hỏng nên T bảo H: *“Anh trả mày 700.000 đồng cái máy lọc nước, còn quạt nước hỏng rồi anh không mua”*. H đồng ý và gửi chiếc máy làm mát không khí tại đó. T đưa cho H 700.000 đồng. H cầm tiền ra về và sau đó bỏ đi khỏi địa phương, đến ngày 27/3/2021 Nguyễn Văn H ra đầu thú.

Ngày 31/10/2020, anh Nguyễn Văn Th có đơn trình báo gửi Công an huyện Quỳnh Phụ đề nghị giải quyết. Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình đã triệu tập Phạm Văn Q và Vũ Minh T lên làm việc. Tại Cơ quan điều tra, Q và T đã khai nhận toàn bộ nội dung như trên, đồng thời, T tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra 01 máy lọc nước nhãn hiệu Bamboo RO Water Dispenser và 01 máy làm mát không khí Eroporative Air Cooler đã mua của Q ngày 31/10/2020.

Tại Bản án số 16/2021/HS- ST ngày 09/3/2021 các đối tượng Phạm Văn Q và Vũ Minh T đã bị Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình xét xử về tội: “Trộm cắp tài sản” và “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Bản kết luận định giá tài sản số 23/KL-HĐĐGTS ngày 04/11/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Quỳnh Phụ kết luận: *Máy lọc nước và máy làm mát không khí có giá trị 9.890.000 đồng (Chín triệu tám trăm chín mươi nghìn đồng), trong đó, máy lọc nước nhãn hiệu Bamboo RO Water Dispenser có giá trị 6.920.000 đồng, chiếc máy làm mát không khí Eroporative Air Cooler có giá trị 2.970.000 đồng.*

Bản cáo trạng số: 57/CT-VKSQP ngày 26/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình đã truy tố Nguyễn Văn H về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Văn H khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản như đã nêu trong bản Cáo trạng. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”. Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự; các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H mức án từ 01 năm 09 tháng đến 02 năm tù; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Đề nghị truy thu số tiền 700.000 đồng do bị cáo H phạm tội mà có để nộp ngân sách nhà nước. Ngoài ra, còn đề nghị về nghĩa vụ nộp án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận bị cáo không có ý kiến tranh luận với quan điểm luận tội của Kiểm sát viên. Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định có tội: Xét thấy, lời khai nhận tội của bị cáo H tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra có trong hồ sơ vụ án; phù hợp với đơn trình báo và biên bản ghi lời khai của bị hại là anh Nguyễn Văn Th; biên bản ghi lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Phạm Văn Q và anh Vũ Minh T. Ngoài ra hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng: Sơ đồ hiện trường do Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Quỳnh Phụ lập; sơ đồ do bị cáo tự mô tả (bút lục số: 33, 105); biên bản

tạm giữ đồ vật do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ lập (Bút lục số 108, 109); biên bản kết luận định giá tài sản ngày 04/11/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Quỳnh Phụ (bút lục số: 117) cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 31/10/2020, tại nhà ở của anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1989, trú tại thôn Tr, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình, Nguyễn Văn H cùng Phạm Văn Q đã có hành vi trộm cắp của anh Thăng 01 máy lọc nước nhãn hiệu Bamboo RO Water Dispenser và 01 máy làm mát không khí Eroporative Air Cooler có tổng giá trị là 9.890.000 đồng (*Chín triệu tám trăm chín mươi nghìn đồng*) rồi mang bán chiếc máy lọc nước cho Vũ Minh T với giá 700.000 đồng. Hành vi của bị cáo H đã phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự;

Điều 173. Tội trộm cắp tài sản

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản mà còn vi phạm;

b) Đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các điều 168, 169, 170, 171, 172, 174, 175 và 290 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;

.....

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng: Hành vi lợi dụng sơ hở, chiếm đoạt tài sản của chủ sở hữu vào tối ngày 31/10/2020 mà bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của anh Thăng được pháp luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự tại địa phương, gây tâm lý lo lắng trong quần chúng nhân dân trên địa bàn nơi xảy ra vụ án

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo phải H chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nên Hội

đồng xét xử cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự và ngày 27/3/2021 Nguyễn Văn H ra đầu thú nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo H có nhân thân xấu thể hiện bị cáo đã bị kết án.

[5] Về hình phạt chính: Bị cáo H bị kết án về tội “*Mua bán trái phép chất ma Ty*” vào năm 2018 (chưa được xóa án tích). Bị cáo cố ý phạm tội, do đó phải H xử phạt bị cáo H về hình phạt tù có thời hạn theo Điều 38 của Bộ luật Hình sự như đề nghị của bà Kiểm sát viên. Đề cách ly bị cáo H ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo làm nghề lao động tự do, thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Trong giai đoạn điều tra, bị hại là anh Nguyễn Văn Th đã nhận lại toàn bộ tài sản và không yêu cầu bị cáo pH bồi thường nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết. Số tiền 700.000 đồng do bị cáo H đã nhận của anh T từ giao dịch bán máy lọc nước, đây là số tiền do phạm tội mà có. Cần pH truy thu số tiền này để nộp ngân sách nhà nước.

[8] Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, sơn màu đỏ đen, biển kiểm soát 34M7 – 8645 mà Phạm Văn Q đã dùng làm phương tiện đi trộm cắp tài sản, qua điều tra xác định chủ sở hữu chiếc xe là chị Phạm Thị Nh, sinh năm 1984, trú tại thôn T, xã T, huyện N, tỉnh H Dương (là chị gái của Q). Vật chứng vụ án đã được giải quyết xong trong bản án hình sự số 16/2021/HS-ST ngày 09/3/2021 của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình.

[9] Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án: anh Phạm Văn Q và Vũ Minh T đã được đưa ra xét xử tại bản án hình sự số 16/2021/HS-ST ngày 09/3/2021 của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ đã xử phạt Phạm Văn Q 01 năm 06 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, Vũ Minh T 01 năm tù tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*”.

[10] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn H phải H chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.
2. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 50 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 02 (hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 27/3/2021.
3. Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Buộc bị cáo Nguyễn Văn H pH nộp 700.000 đồng để nộp ngân sách nhà nước.
4. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo H pH chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.
5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Văn H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (18/6/2021); bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ nhận được bản án hoặc niêm yết, tổng đạt hợp lệ bản án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Bình
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- VKSND huyện Quỳnh Phụ;
- CQĐT, CQTHAHS, Nhà Tạm giữ (Công an huyện Quỳnh Phụ);
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Trần Huy Hoàng